|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ TỈNH LAI CHÂUTHÀNH ỦY LAI CHÂU | ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM |
| \*Số -KH/ThU(DỰ THẢO) | TP. Lai Châu, ngày tháng năm 2022 |

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 05/7/2022
của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của các
cấp ủy Đảng đối với việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025**

**---------**

Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 05/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025. Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1.** Quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thành phố trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố.

**2.** Cụ thể hóa các nội dung trong Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 05/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thực tiễn của thành phố. Huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh chồng chéo, trùng lặp giữa các chương trình; công khai, minh bạch trong tổ chức thực hiện.

**3.** Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng; nâng cao vai trò, trách nhiệm quản lý của các cấp chính quyền; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc nhằm tạo sức mạnh tổng hợp trong thực hiện các chương trình.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Tập trung nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ, nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, từng bước thay đổi diện mạo nông thôn. Quan tâm, chăm lo, bảo đảm an sinh xã hội cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bền vững; thu hẹp khoảng cách và mức sống, thu nhập của đồng bào dân tộc thiểu số so với mức bình quân của thành phố. Nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; bảo đảm an sinh xã hội; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số. Xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IV, xây dựng thành phố Lai Châu hướng tới đô thị loại II.

**2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

**a) Về kinh tế - xã hội:**

- Phấn đấu thu nhập bình quân của người dân nông thôn tăng ít nhất 1,5 lần so với năm 2020.

- Phấn đấu tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới 100% *(01 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao).*

- Đến năm 2025 giảm 49% số hộ nghèo so với đầu kỳ; phấn đấu có 1 bản ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn.

- Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường: Mẫu giáo 5 tuổi đạt 98%, Tiểu học đạt 99,8%, Trung học cơ sở đạt 95%, người từ 15 tuổi trở lên đọc thông, viết thạo tiếng phổ thông trên 94,5%.

- Phấn đấu 98% đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế. Trên 98,5% phụ nữ dân tộc thiểu số có thai được khám thai định kỳ, sinh con ở cơ sở y tế hoặc có sự trợ giúp của cán bộ y tế; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em người dân tộc thiểu số dưới 5 tuổi thể nhẹ cân <13,1%. Tỷ lệ lao động người dân tộc thiểu số trong độ tuổi được đào tạo nghề 50,86%.

Bảo tồn và phát huy các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; 100% bản có nhà sinh hoạt cộng đồng; 100% bản có đội văn hóa, văn nghệ *(câu lạc bộ)* truyền thống hoạt động thường xuyên, có chất lượng.

**b) Giải quyết mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản**

- 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm. 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế. Tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi đạt 97,5%; tỷ lệ người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo qua đào tạo đạt 51,7%.

- 100% dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh. Trên 90% hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet; 100% các hộ gia đình sinh sống địa bàn được tiếp cận thông tin về giảm nghèo bền vững thông qua các hình thức xuất bản phẩm, sản phẩm truyền thông.

**c) Về đầu tư cơ sở hạ tầng**

100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông; 100% số bản có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa; 100% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn điện khác. 100% trường học và trạm y tế xã được xây dựng kiên cố. 100% đồng bào dân tộc thiểu số được xem truyền hình và nghe đài phát thanh. Đảm bảo kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội cơ bản đáp ứng mục tiêu 03 chương trình mục tiêu quốc gia, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

**III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia**

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể trong thực hiện các nội dung, quan điểm chỉ đạo của Đảng, mục tiêu, nhiệm vụ chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố. Cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy các cấp phải trực tiếp chỉ đạo việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia tại địa phương, đơn vị. Lấy kết quả triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia là tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ lãnh đạo quản lý.

Tiếp tục đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chương trình theo hướng chuyển nhiệm vụ trực tiếp và các nội dung cụ thể của chương trình cho cấp cơ sở, cộng đồng dân cư nhằm phát huy nội lực, vai trò chủ động, sáng tạo của người dân và cộng đồng dân cư trong triển khai thực hiện.

**2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phát động và nhân rộng các phong trào, mô hình hiệu quả về thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.**

Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn về ý nghĩa, mục đích của Chương trình mục tiêu quốc gia dưới nhiều hình thức, tạo sự đồng thuận và hưởng ứng của toàn xã hội.

Lồng ghép công tác tuyên truyền gắn với xây dựng và nhân rộng các mô hình, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong thực hiện các chương trình; khuyến khích, cổ vũ, khen thưởng các tổ chức, cá nhân điển hình trong các phong trào thi đua nhằm tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng về xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố.

**3. Thực hiện đồng bộ, kịp thời các cơ chế, chính sách; huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia**

Thực hiện đầy đủ đảm bảo các cơ chế, chính sách thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia theo hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh, phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn thành phố. Thực hiện tốt chính sách khuyến khích doanh nghiệp và hợp tác xã liên kết trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình sản xuất có sự tham gia của hộ nghèo, cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số.

Đa dạng hóa việc huy động các nguồn lực để triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó ngân sách nhà nước là quan trọng và có ý nghĩa quyết định đồng thời huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện có hiệu quả các chương trình. Vận động người dân tiếp tục tham gia đóng góp xây dựng nông thôn mới theo nguyên tắc tự nguyện cho từng nội dung cụ thể. Chủ động, tích cực kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư đến tìm hiểu, triển khai các dự án trên địa bàn thành phố để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm, đóng góp vào nguồn thu ngân sách và tham gia vào các chương trình an sinh, phúc lợi xã hội của địa phương.

Thực hiện lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình dự án khác đảm bảo tránh chồng chéo, trùng lặp trong việc phân bổ nguồn lực.

**4. Tập trung tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung trọng tâm các Chương trình mục tiêu quôc gia**

- Rà soát, điều chỉnh, lập mới và triển khai, thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp theo chuỗi giá trị, tập trung vào sản phẩm ưu thế, sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản của từng địa phương, thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp phù hợp với điều kiện sinh thái, tập quán sản xuất theo từng vùng và từng dân tộc.

- Hỗ trợ, khuyến khích thúc đẩy phát triển kinh tế trang trại, hợp tác xã nông nghiệp và các mô hình sản xuất có sự tham gia của các hộ nghèo, cận nghèo, hộ dân tộc thiểu số; tạo điều kiện cho 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo đủ điều kiện có nhu cầu được vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh và hướng dẫn, hỗ trợ sử dụng hiệu quả vốn vay. Triển khai thực hiện tốt phương thức ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần, người dân, các tổ chức cùng tham gia, cùng chia sẻ trách nhiệm, hướng tới phát triển kinh tế bền vững, xóa bỏ tư tưởng *“trông chờ, ỷ lại”* vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

- Ưu tiên nguồn lực thực hiện đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng thiết yếu như sắp xếp, bố trí ổn định dân cư bản đặc biệt khó khăn; đường giao thông nông thôn phục vụ đi lại, sản xuất; cấp nước sinh hoạt,...

- Tăng cường công tác quản lý vệ sinh môi trường nông thôn, tập trung khắc phục, xử lý ô nhiễm và cải tạo cảnh quan, môi trường; chú trọng xây dựng nhân rộng các mô hình *“thôn sáng, xanh, sạch, đẹp”,* mô *hình “5 không, 3 sạch”;* mô hình du lịch nông thôn, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ vệ sinh môi trường tại các xã, bản, đảm bảo 100% bản có tổ thu gom rác thải hoạt động thường xuyên. Quản lý và bảo vệ bền vững tài nguyên đất, nước, rừng.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh công tác truyền thông về dân số, kế hoạch hóa gia đình; phòng, chống suy dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe sinh sản; giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; Nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác đào tạo nghề cho người lao động, gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm. Phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đồng bào dân tộc và hộ nghèo, thực hiện hiệu quả các chính sách về dân tộc. Nâng cao đời sống văn hóa ở nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc gắn với phát triển du lịch; đẩy mạnh thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn nâng cao năng lực hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền cơ sở; đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành bằng những việc làm cụ thể, đột phá; đẩy mạnh cải cách hành chính, từng bước hoàn thiện xây dựng chính quyền điện tử. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh. Tăng cường đào tạo, quy hoạch, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số; bảo đảm tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số phù hợp với tỷ lệ người dân tộc thiểu số trên địa bàn.

Xây dựng, củng cố lực lượng dân quân, dự bị động viên vững mạnh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào *“Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”;* tích cực xây dựng địa bàn nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số vững mạnh toàn diện. Chủ động nắm tình hình, giải quyết những mâu thuẫn ngay từ cơ sở, không để xảy ra các *“điểm nóng”.* *“điểm phức tạp”* về an ninh, trật tự. Phát huy vai trò của trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, lực lượng công an xã, vai trò tự quản, tích cực của nhân dân tham gia đấu tranh ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt công tác đối ngoại.

**5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thực hiện các ch**ương trình mục tiêu quốc gia

Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố. Phân công cụ thể nhiệm vụ, trách nhiệm của cơ quan chủ trì quản lý Chương trình và các chủ thể tham gia thực hiện các Chương trình; đảm bảo nguyên tắc không chồng chéo trong quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện.

Phân công rõ trách nhiệm từng cơ quan, đơn vị hỗ trợ, giúp đỡ các xã thực hiện các Chương trình mục tiêu. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình cho đội ngũ cán bộ theo dõi, quản lý thực hiện các chương trình nhất là cán bộ cấp cơ sở góp phần nâng cao năng lực tham mưu thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ.

**6. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chưong trình mục tiêu quốc gia**

Tăng cường theo dõi, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia từ khâu chuẩn bị đến thực hiện dự án nhằm đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, lãng phí trong quá trình thực hiện chương trình.

Coi trọng vai trò của cấp cơ sở và đảm bảo sự tham gia của người dân trong việc giám sát, đánh giá khi triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Nâng cao hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc triển khai thực hiện các Chương trình.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ Kế hoạch này cụ thể hóa nhiệm vụ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện kế hoạch; chỉ đạo Trung tâm văn hóa TT& TT xây dựng các tin, bài để tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân về việc triển khai, thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố; tổ chức đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các Chương trình.

**2.** Các chi bộ, đảng bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch và phối hợp triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố đảm bảo đúng các quy định hiện hành

**3.** Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp cụ thể hóa nhiệm vụ, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao ý thức xây dựng, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

**4.** Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì phối hợp với các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Thành ủy và các cơ quan có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),- Thường trực Thành ủy,- TT. HĐND, UBND thành phố,- Các ban Đảng, Văn phòng Thành ủy,- MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội thành phố,- Các chi, đảng bộ trực thuộc,- Lưu VPThU. | **T/M THÀNH ỦY****BÍ THƯ****Tống Thanh Bình** |